TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 19-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Hiền

Ông Hoàng Văn Mừng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thuỳ Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phương Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024 tại điểm cầu chính Phòng xét xử Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2024/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Lương Hồng S (tên gọi khác: không có), sinh ngày 06 tháng 5 năm 1993 tại xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn B, sinh năm 1953 và bà Lương Thị L, sinh năm 1955; vợ là Đặng Thị T, sinh năm 1995 và có 02 con sinh năm 2014 và năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/7/2024 bị Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài bằng hình thức phạt tiền, đã thi hành ngày 02/8/2024. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/6/2024, bị tạm giam từ ngày 06/7/2024 tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Bế Thị L1, sinh ngày 09/2/2007. Trú tại: thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Chuông Thị N, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Lương Thị Hương L2, Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Chuông Thị N, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Linh Thị D. Vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 28/6/2024, Lương Hồng S đi bộ qua quán N1 tại phố T, thị trấn V, huyện V thì thấy có 01 xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, màu đen bạc, biển kiểm soát 12TA-017.25 (của chị Bế Thị L1) đang dựng ở sân trước cửa quán, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa của xe, Lương Hồng S nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe để bán. Lương Hồng S lén lút đến gần chiếc xe, dắt xe từ sân xuống đường khoảng 03m rồi ngồi lên xe nổ máy và điều khiển xe đi theo quốc lộ A hướng thị trấn V - xã Đ, đến khu vực Công an huyện Văn Quan thì thấy Cảnh sát giao thông nên Lương Hồng S quay lại và đi theo quốc lộ B về hướng xã Y, huyện V, đến khu vực thôn Bản Sầm, xã B, huyện V thì xe mô tô bị hết xăng, Lương Hồng S nhìn thấy một xe đạp điện màu trắng của 01 người không quen biết đang làm vườn ở gần đó (của bà Linh Thị D) đang để ở cạnh đường, Lương Hồng S nảy sinh ý định lừa chiếc xe đạp điện mang đi bán lấy tiền chơi điện tử nên hỏi bà Linh Thị D mượn xe đạp điện đi mua xăng, để lại chiếc xe máy hết xăng để làm tin, bà Linh Thị D đồng ý. Lương Hồng S điều khiển xe đạp điện quay lại thị trấn V đến quán sửa xe "Hoàng Ngọc" ở đối diện Trung tâm Y tế huyện V và nói với anh Hoàng Văn K đây là xe của mình và đang cần bán chiếc xe, anh Hoàng Văn K đồng ý mua chiếc xe đạp điện với giá 1.500.000 đồng. Lương Hồng S nhờ Hoàng Văn K chuyển tiền vào số tài khoản 0978556481 (Ngân hàng M) mang tên Lương Đình H sau đó hỏi mượn điện thoại của một người không quen biết gọi điện cho Lương Đình H thông báo Lương Hồng S vừa chuyển tiền cho Lương Đình H 1.500.000 đồng và nói trả Lương Đình H 500.000 đồng đã vay trước đó và hẹn H ra cổng Trung tâm Y tế huyện V để giúp Lương Hồng S rút số tiền 1.000.000 đồng. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/6/2024 Lương Đình H ra chỗ hẹn đưa cho Lương Hồng S 1.000.000 đồng tiền mặt rồi đi làm, còn Lương Hồng S tiếp tục vào quán G1 ở gần đó chơi điện tử. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Lương Đình H lái taxi đến quán 911 rủ Lương Hồng S đi cùng chở khách xuống Bắc Ninh. Khoảng 04 giờ ngày 29/6/2024 Lương Đình H và Lương Hồng S về đến thị trấn V. Sau đó Lương Hồng S tiếp tục vào quán chơi điện tử hết số tiền còn lại.

Ngày 29/6/2024 bà Linh Thị D đã đến Công an huyện Văn Quan trình báo và giao nộp chiếc xe mô tô biển kiểm sát 12TA-017.25, cùng ngày Hoàng Văn K cũng giao nộp chiếc xe đạp điện đã mua với Lương Hồng S cho Công an huyện Văn Quan.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 12TA-017.25; Số khung B4PEJA424885, số máy 39FMB3424885 dung tích 49cc, xe cũ đã qua sử dụng; 01 xe đạp điện, màu trắng, nhãn hiệu "ONE M LTP Bike" số máy MT2.15x10, số lượng bình điện 04, công suất khoảng 350W, tình trạng xe cũ đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản 11/KL-HĐĐGTSTTTHS ngày 03/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: *"01 xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 12TA-017.25; Số khung B4PEJA424885, số máy 39FMB3424885, dung tích 49cc, xe cũ đã qua sử dụng còn hoạt động được có giá trị 3.400.000 đồng; 01 xe đạp điện, màu trắng, nhãn hiệu "ONE M LTP Bike" số máy MT2.15x10, tình trạng xe đã qua sử dụng còn hoạt động được có giá 1.433.000 đồng"*.

Ngày 19/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã trả lại chiếc xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 12TA-017.25 cho chủ sơ hữu Bế Thị L1; trả lại chiếc xe đạp điện màu trắng, nhãn hiệu "ONE M LTP Bike" cho bà Linh Thị D.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSVQ ngày 22/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Hồng S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Hồng S thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Đối với 01 xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 12TA-017.25 Công an huyện C đã trả lại cho chị Bế Thị L1. Đối với 01 xe đạp điện, màu trắng, nhãn hiệu "ONE M LTP Bike" bị cáo bán cho Hoàng Văn K được số tiền là 1.433.000 đồng, bị cáo đã chi tiêu hết. Ngày 18/7/2024, vợ bị cáo là Đặng Thị T đã trả cho anh Hoàng Văn K số tiền 1.500.000 đồng, nay bị cáo không có ý kiến gì.

Bị hại chị Bế Thị L1 và bà Chuông Thị N là người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất khai: Chị Bế Thị L1 có chiếc xe mô tô mô tô biển kiểm soát 12TA-017.25 nhãn hiệu ESPERO do bà Chuông Thị N mua từ năm 2023 tại Cửa hàng L4 'xe máy", địa chỉ G, đường T, thành phố L cho chị Bế Thị L1 để làm phương tiện đi học. Ngày 28/6/2024 chị Bế Thị L1 đi làm thêm tại quán N1 thuộc phố T, thị trấn V, chị có để chiếc xe trước sân rồi vào quán làm việc, ngủ trưa. Đến 16 giờ cùng ngày chị phát hiện chiếc xe đã bị mất nên trình báo Công an huyện Văn Quan. Đến ngày 30/6/2024 Công an huyện Văn Quan thông báo cho chị Bế Thị L1 biết Lương Hồng S trộm cắp chiếc xe trên. Ngày 19/7/2024 Công an huyện Văn Quan đã trả lại cho chị Bé Thị L3 chiếc xe, nay không có yêu cầu gì. Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Hồng S theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng bà Linh Thị D vắng mặt tại phiên toà nhưng trong biên bản lời khai tại cơ quan điều tra khai: Khoảng 15 giờ 30 phúc ngày 28/6/2024 bà điều khiển chiếc xe điện màu trắng đi làm vườn cách nhà khoảng 500m, bà có để xe cạnh đường, sau đó có 1 thanh niên đến hỏi mượn xe đạp điện của bà đi mua

xăng và để lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12TA-01725 cho bà làm tin. Tuy không quen biết nhưng do người thanh niên để lại chiếc xe mô tô nên bà tin tưởng giao cho người này mượn xe đạp điện. Bà chờ đến hết ngày 28/6/2024 không thấy người này quay lại trả xe đạp điện nên bà đến Công an huyện Văn Quan trình báo sự việc và giao nộp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12TA-01725 cho Công an huyện Văn Quan. Đến ngày 30/6/2024 thì Công an huyện thông báo đã tìm thấy xe đạp điện của bà, hiện nay đã trả lại chiếc xe cho bà, nay bà không có yêu cầu và đề nghị gì.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Hồng S phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Không đề nghị do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã trả lại tài sản cho chị Bế Thị L1, bà Linh Thị D.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị, do bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Bị cáo Lương Hồng S có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12TA-017.25 của chị Bế Thị L1 trị giá 3.400.000 đồng, hành vi của bị cáo là cố ý, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lương Hồng S mức hình phạt cao nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là chiếc xe mô biển kiểm soát 12TA-017.25 cho bị hại do vậy bị hại không có yêu cầu gì.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng là bà Linh Thị D được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ. Tại

phiên tòa không ai đề nghị hoãn phiên tòa, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử, xác định tư cách tham gia tố tụng đối với ông Hoàng Văn K, bà Đặng Thị T là người có quyền lợi liên quan, tuy nhiên việc bị cáo Lương Hồng S lừa đảo đoạt tài sản chiếc xe đạp điện của bà Linh Thị D có giá trị 1.433.000 đồng, do hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện Văn Quan đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 39/QĐ-XPHC ngày 31/7/2024. Đối với số tiền ông Hoàng Văn K mua chiếc xe đạp điện với Lương Hồng S, bà Đặng Thị T (vợ bị cáo) đã trả cho anh Hoàng Văn K số tiền 1.433.000 đồng. Do vậy ông Hoàng Văn K, bà Đặng Thị T, bà Linh Thị D không liên quan đến vụ án.

[4] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo, do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/6/2024, tại phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Lương Hồng S đã có hành vi trộm cắp 01 xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 12TA-017.25 của Bế Thị L1. Tài sản mà Lương Hồng S chiếm đoạt có giá trị 3.400.000 đồng. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lương Hồng S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức về pháp luật, có sức khỏe nhưng bị cáo lười lao động, không tu chí làm ăn, chơi bời, nghiệm Game, khi không có tiền chơi game nảy sinh ý định trộm cắp nhằm mục đích đem bán lấy tiền chơi game. Bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng cố tình thực hiện, vì vậy cần thiết phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ, cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng, thành khẩn khai báo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà Linh Thị D là chiếc xe

đạp điện, ngày 31/7/2024 Công an huyện Văn Quan xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền, bị cáo đã thi hành ngày 02/8/2024

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, do đó không phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã trả lại 01 xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 12TA-017.25; Số khung B4PEJA424885, số máy 39FMB3424885, dung tích 49cc cho Bế Thị L1 và trả lại 01 xe đạp điện, màu trắng, nhãn hiệu "ONE M LTP Bike" số máy MT2.15x10, cho bà Linh Thị D, theo biên bản trả lại tài sản ngày 19/7/2024, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Sau sự việc xảy ra Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho Bế Thị L1, bà Linh Thị D, nay không ai có yêu cầu bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Hoàng Văn K là người đã mua chiếc xe đạp điện với Lương Hồng S; Lương Đình H là người được nhận 1.500.000 đồng chuyển vào tài khoản, nhưng Hoàng Văn K và Lương Đình H không biết tài sản và số tiền do phạm tội mà có, do vậy không có căn cứ để xem xét xử lý.

[11] Đối với hành vi Lương Hồng S lừa đảo chiếm đoạt tài sản là chiếc xe đạp điện của bà Linh Thị D, do giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, Lương Hồng S chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, do vậy không đủ căn cứ để xử lý hình sự. Ngày 31/7/2024, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng đối với Lương Hồng S là thoả đáng.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan về tội danh, về mức hình phạt cũng như các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Đối với ý kiến đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị xử phạt bị cáo mức cao nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị không phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

[14] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, 293, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Hồng S phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Hồng S 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Hồng S.

3. Án phí: Bị cáo Lương Hồng S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quanăn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Mỹ Phước